

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Đăng Đông** và ông **Nguyễn Mạnh Toàn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị May** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lường Văn K, sinh năm 1996 tại xã C, huyện T, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Bản K, C, huyện T, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông **Lường Văn T** (đã chết) và bà **Lò Thị L**, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 240/2012/HSST ngày 12/7/2012 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 22/12/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Văn Điều** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh **Phạm Đức T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn K, huyện B, tỉnh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, K đi nhờ xe máy của một người quen (làm thợ sơn cùng nhưng K không biết tên tuổi) từ thành phố Hải Dương đến thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mục đích để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực cầu Sặt, K xuống xe đi bộ vào bờ sông thuộc khu Hạ, thị trấn Kẻ Sặt gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 1.600.000 đồng. K cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi K đang đi bộ tại bờ sông khu Hạ, thị trấn Kẻ Sặt thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an thị trấn Kẻ Sặt phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của K 01 gói giấy bạc (kích thước 01 x 1,5cm), bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. K khai đó là ma túy, loại Heroine.

Kết luận giám định số 57/KLGD-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lương Văn K gửi đến giám định khối lượng 0,827g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,781g Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Heroine - STT 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 01/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố Lương Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo xác định: Bị cáo bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo mồ côi cha từ khi còn nhỏ, trình độ học vấn thấp, nhận thức hạn chế...cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng

hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,781g Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2021, tại bờ sông thuộc khu Hạ, thị trấn Kê Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Lường Văn K có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,827 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị Tòa án kết án về cùng loại tội, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,781g Heroin (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; không còn giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn K là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Đối với người đàn ông chở K đến thị trấn Kẽ Sắt và đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,781g Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn K.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên